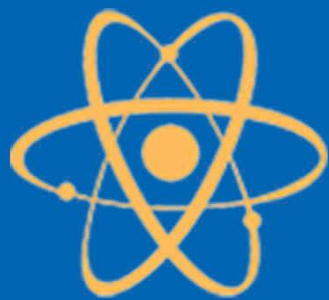


BẢN TIN



SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ BẢO HỘ NHÃN HIỆU

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH

Số 4-2025



QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ



VĂN BẢN QPPL; TIN TỨC, SỰ KIỆN	
03	Trình Quốc hội dự án Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân: Bước tiến trong bảo vệ quyền riêng tư
07	Sở hữu trí tuệ: Công cụ phát triển kinh tế, bảo vệ văn hóa trong thời đại số
12	Số lượng đơn đăng ký sáng chế của người Việt Nam tăng trưởng trung bình hơn 12%/năm trong giai đoạn 2019-2024
15	Hội thảo khoa học: “Sở hữu trí tuệ và chiến lược xây dựng thương hiệu cho sản phẩm đặc trưng của tỉnh Nam Định”
17	Ảnh AI theo phong cách Studio Ghibli và mối lo ngại về sở hữu trí tuệ
21	Nhân Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới (26/4): Nhiều giải pháp tích cực đưa sở hữu trí tuệ vào cuộc sống
25	Bảo vệ bản quyền âm nhạc: Hành trình nhiều chông gai
30	Giao dịch liên quan tới tài sản số và bảo hộ pháp lý: Thách thức trong kỷ nguyên số
32	Độc đáo thương hiệu hoa giấy bonsai
36	Bảo hộ nhãn hiệu: Những vướng mắc trong thực thi



**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
NAM ĐỊNH**
Số 1A, đường Trần Tế Xương, thành phố
Nam Định, tỉnh Nam Định

Trình Quốc hội dự án Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân: Bước tiến trong bảo vệ quyền riêng tư

Việc xây dựng Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân của nước ta, tạo hành lang pháp lý cho công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân; đẩy mạnh sử dụng dữ liệu cá nhân đúng pháp luật phục vụ phát triển kinh tế, xã hội...



Phó Thủ tướng Lê Thành Long trình bày Tờ trình dự án Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân. Ảnh: <https://baochinhphu.vn>

Tiếp tục chương trình làm việc Kỳ họp thứ 9, chiều 5/5, Quốc hội đã nghe Tờ trình và Báo cáo thẩm tra Dự án Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, trình bày Tờ trình dự án

Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, Phó Thủ tướng Lê Thành Long cho biết, Dự thảo Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân trên cơ sở phát triển quy định của Nghị định số 13/2023/NĐ-CP gồm 07 Chương, 68 Điều.

Phó Thủ tướng Lê Thành Long nhấn mạnh việc xây dựng dự án Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân nhằm thể chế hóa quy định của Hiến pháp về quyền con người, quyền công dân, quyền riêng tư của cá nhân, sự bất khả xâm phạm về thân thể, nhà ở, thư tín, quyền bảo vệ bí mật cá nhân, trong đó có thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình.

Dự luật cũng nhằm cụ thể hóa các chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về quyền con người, quyền công dân, quyền riêng tư, an ninh mạng, công nghệ thông tin và cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, trực tiếp là Nghị quyết 30-NQ/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược An ninh mạng quốc gia, Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Luật Dữ liệu 2024, Luật An ninh mạng 2018, Luật An toàn thông tin mạng 2015.

4 cơ sở thực tiễn lớn để xây dựng luật

Phó Thủ tướng Lê Thành Long cho biết, có 4 cơ sở thực tiễn lớn trong đề xuất xây dựng dự án Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Thứ nhất là hạn chế, bất cập của

quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ dữ liệu cá nhân, có tới 69 văn bản liên quan trực tiếp đến bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Việt Nam nhưng tất cả đều chưa thống nhất về khái niệm, nội dung, nội hàm và biện pháp bảo vệ, mới chỉ có 01 văn bản là Nghị định số 13/2023/NĐ-CP quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân nhưng chưa có văn bản Luật.

Thứ hai, những vấn đề mới phát sinh về bảo vệ dữ liệu cá nhân đặt ra yêu cầu giải quyết thông qua việc ban hành Luật, như thực trạng thu thập thừa dữ liệu cá nhân so với ngành nghề, sản phẩm, dịch vụ kinh doanh, thiếu cơ sở pháp lý khi thu thập dữ liệu cá nhân, thu thập, xử lý dữ liệu cá nhân mà chưa có sự đồng ý của chủ thể dữ liệu; tình trạng chiếm đoạt, chuyển giao trái phép, mua, bán dữ liệu cá nhân diễn ra dưới nhiều hình thức, tràn lan, ảnh hưởng tới quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Thứ ba, hài hòa với thông lệ, quy định quốc tế về bảo vệ dữ liệu cá nhân khi đã có hơn 140 quốc gia ban hành văn bản quy phạm luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, nhiều văn bản có quy định áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam.



Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại Lê Tấn Tới trình bày báo cáo thẩm tra - Ảnh: <https://baochinhphu.vn>

Thứ tư, tạo nền tảng pháp lý cho hoạt động sử dụng dữ liệu cá nhân phục vụ phát triển kinh tế, xã hội khi dữ liệu cá nhân được coi là một trong những tư liệu sản xuất chính để thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xây dựng xã hội số, ngày càng chiếm vị trí quan trọng trong tổng thể lĩnh vực tạo ra giá trị lợi nhuận cao trong nền kinh tế quốc dân.

Báo cáo thẩm tra do Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại của Quốc hội Lê Tấn Tới trình bày cho biết, Ủy ban nhất trí với sự cần thiết ban hành Luật, nhằm thiết

lập cơ sở pháp lý cho công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân, ngăn chặn hành vi xâm phạm dữ liệu cá nhân, nâng cao trách nhiệm của các bên liên quan. Luật cũng phù hợp với chủ trương của Đảng về chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại đánh giá hồ sơ dự án Luật đáp ứng yêu cầu của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và đủ điều kiện trình Quốc hội xem xét, thảo luận.

Tuy nhiên, cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện bố cục dự thảo cho cân

đối, logic, phù hợp với mục tiêu, tránh chồng chéo và bảo đảm tính khả thi trong thực tiễn.

Ủy ban cũng lưu ý một số điểm cần rà soát và hoàn thiện. Trong đó về phạm vi điều chỉnh, có ý kiến cho rằng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật còn rộng, bao gồm hầu hết các hoạt động liên quan đến dữ liệu cá nhân dẫn đến trùng lặp với phạm vi điều chỉnh của Luật Dữ liệu và một số luật chuyên ngành khác.

Do đó, cần phải giới hạn phạm vi điều chỉnh của Luật này để tập trung vào các biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân và trách nhiệm của các chủ thể có liên quan trong bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Về quyền của chủ thể dữ liệu, một số ý kiến cho rằng, quy định tại các điều luật đang tuyệt đối hóa quyền của chủ thể dữ liệu cá nhân dễ dẫn đến lạm dụng quyền mà gây cản trở, khó khăn cho quá trình xử lý dữ liệu của các bên kiểm soát, xử lý dữ liệu cá nhân. Đề nghị bổ sung các quy định nhằm bảo vệ quyền, lợi ích của các bên kiểm soát, xử lý dữ liệu cá nhân khi thực hiện các yêu cầu của chủ thể dữ liệu cá nhân để bảo đảm hài hòa về quyền và lợi ích của các bên có liên quan. Bên cạnh đó, một

số ý kiến cho rằng, các quy định bắt buộc thực hiện yêu cầu về hạn chế xử lý dữ liệu, phản đối xử lý dữ liệu, cung cấp dữ liệu, chỉnh sửa dữ liệu, xóa dữ liệu trong 72 giờ sau khi có yêu cầu của chủ thể dữ liệu cá nhân là không phù hợp với thông lệ quốc tế và không bảo đảm tính khả thi, vì điều kiện hạ tầng, kỹ thuật và con người không đáp ứng được.

Có ý kiến cho rằng, quy định chủ thể dữ liệu cá nhân tự chỉnh sửa, yêu cầu chỉnh sửa dữ liệu theo quy định tại Điều 17 có thể làm sai lệch thông tin, nhất là thông tin về định danh, lịch sử giao dịch, giá trị tài chính... của khách hàng mà không có quy định về việc xác thực.

Về chuyển dữ liệu ra nước ngoài (Điều 46), có ý kiến cho rằng cần làm rõ sự khác biệt với Luật Dữ liệu và bảo đảm thống nhất với Luật An ninh mạng. Đề nghị phân loại theo từng nhóm dữ liệu và bổ sung điều kiện cụ thể.

Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại cơ bản nhất trí với các ý kiến trên và đề nghị nghiên cứu, tiếp thu cho phù hợp.

Nguồn: <https://baochinhphu.vn>

Sở hữu trí tuệ: Công cụ phát triển kinh tế, bảo vệ văn hóa trong thời đại số

Từ một bản nhạc vang lên trên nền tảng số đến sản phẩm địa phương vươn tầm quốc tế nhờ chỉ dẫn địa lý, tất cả đều phản ánh một thực tế: Khi ý tưởng được bảo hộ, sáng tạo mới có cơ hội sinh lời và lan tỏa giá trị bền vững.

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu chuyển dịch mạnh mẽ sang mô hình dựa trên tri thức và đổi mới sáng tạo, sở hữu trí tuệ đang ngày càng khẳng định vai trò là một trong những trụ cột quan trọng để thúc đẩy tăng trưởng, bảo vệ giá trị văn hóa và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Tại Việt Nam, hệ thống sở hữu trí tuệ đang được hoàn thiện và mở rộng không ngừng, trở thành công cụ đắc lực giúp doanh nghiệp bảo hộ tài sản trí tuệ, xây dựng thương hiệu và thu hút đầu tư. Theo số liệu từ Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ KH&CN), số lượng đơn đăng ký nhãn hiệu, sáng chế và kiểu dáng công nghiệp không ngừng tăng qua các năm. Năm 2024, Cục Sở hữu trí tuệ tiếp nhận 151.489 đơn các loại (tăng 2,2% so với năm 2023)

bao gồm 88.355 đơn đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp (tăng 4,5%) và 63.134 các loại đơn và yêu cầu khác. Đáng chú ý, Cục đã xử lý được đơn 140.497 đơn các loại (tăng 17,5% so với cùng kỳ 2023), trong đó có 88.711 đơn đăng ký xác lập quyền Sở hữu công nghiệp (tăng 29,8%) và 51.786 đơn/yêu cầu khác (tăng 1,1%). Cục cấp 51.437 văn bằng bảo hộ sở hữu công nghiệp các loại (tăng 46%). Đây là minh chứng cho thấy sự quan tâm và nhu cầu ngày càng lớn của cộng đồng doanh nghiệp đối với tài sản trí tuệ cũng như nỗ lực của Cục Sở hữu trí tuệ trong xử lý đơn, cấp văn bằng bảo hộ sở hữu công nghiệp.

"Quyền sở hữu trí tuệ đang được cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam sử dụng ngày càng chủ động, đặc biệt trong chiến lược phát triển thương hiệu và mở rộng thị trường quốc tế", ông Trần Lê Hồng, Phó Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ nhận định.

Hiện nay, cả nước có gần 1 triệu nhãn hiệu được đăng ký, trong đó là phần lớn các doanh nghiệp trong nước. Việc sử dụng hiệu quả quyền sở hữu trí tuệ như nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, kiểu dáng công nghiệp... đã giúp nhiều sản phẩm đặc trưng như cà phê Buôn Ma Thuột, nước mắm Phú Quốc, vải thiều Lục Ngạn, lụa Vạn Phúc... vươn ra thị trường toàn cầu, tăng giá trị gấp nhiều lần.

Không chỉ góp phần nâng cao giá trị sản phẩm, sở hữu trí tuệ còn là "tấm khiên" giúp bảo vệ nguồn gốc xuất xứ, uy tín, bản sắc địa phương -

những yếu tố sống còn trong thị trường toàn cầu hóa. Thực tế cho thấy, nhiều doanh nghiệp Việt đã bắt đầu xây dựng chiến lược sở hữu trí tuệ bài bản, gắn liền với phát triển thương hiệu. Nhiều thương hiệu nội địa như Vinamilk, Viettel, Trung Nguyên... đã đăng ký quyền sở hữu trí tuệ tại các thị trường quốc tế như Mỹ, EU, Nhật Bản để mở rộng kinh doanh và phòng ngừa tranh chấp. Tuy nhiên, theo các chuyên gia, vẫn còn nhiều doanh nghiệp chưa đầu tư tương xứng



Các đại biểu tham quan khu trưng bày “Sản phẩm Khoa học, Công nghệ, Đổi mới Sáng tạo” trong khuôn khổ lễ hưởng ứng Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới 2025 do Bộ KH&CN và UBND TP. Hà Nội tổ chức

Ảnh: <https://baochinhphu.vn>

cho hoạt động này. Phần lớn doanh nghiệp nhỏ và vừa vẫn chưa có đội ngũ chuyên trách hoặc chiến lược dài hạn trong bảo hộ tài sản trí tuệ...

"Các doanh nghiệp cần tiếp cận sở hữu trí tuệ một cách chuyên nghiệp hơn, không chỉ để bảo hộ thương hiệu mà còn như một phần không thể tách rời trong chiến lược kinh doanh tổng thể," ông Trần Lê Hồng khuyến nghị. Việc đăng ký nhãn hiệu, sáng chế ở nước ngoài cần được tính toán kỹ lưỡng, phù hợp với kế hoạch thâm nhập thị trường, đặc điểm người tiêu dùng và hệ thống pháp lý sở tại. Đây là bước đi quan trọng để doanh nghiệp không chỉ giữ được bản quyền, mà còn bảo vệ được lợi ích dài hạn trong môi trường cạnh tranh quốc tế. Không chỉ là công cụ phát triển kinh tế, sở hữu trí tuệ còn giữ vai trò quan trọng trong bảo vệ tài sản văn hóa và tinh thần của cộng đồng. Chủ đề của Ngày Sở hữu trí tuệ Thế giới (26/4) năm nay là "Sở hữu trí tuệ và Âm nhạc – Cảm nhận nhịp điệu của Sở hữu trí tuệ" một lần nữa khẳng định vai trò này của sở hữu trí tuệ. Âm nhạc là sản phẩm trí tuệ độc đáo, là sự kết tinh giữa sáng tạo, trí tuệ, cảm xúc và bản sắc văn hóa. Tuy nhiên, trong môi trường số, việc bảo vệ các sản phẩm âm nhạc đang đối mặt với nhiều thách thức.

Một bản nhạc, video có thể bị sao chép và phát tán trái phép chỉ trong vài phút sau khi phát hành.

"Sở hữu trí tuệ không chỉ là động lực thúc đẩy sáng tạo và tăng trưởng kinh tế, không chỉ là tài sản trí tuệ có giá trị lớn đối với người dân và doanh nghiệp, mà còn là công cụ bảo vệ các kho tàng nghệ thuật của nhân loại", ông Lưu Hoàng Long, Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ nhấn mạnh. Sự phát triển mạnh mẽ của trí tuệ nhân tạo (AI) đang làm thay đổi cách âm nhạc được sáng tác, biểu diễn và phân phối. Nhưng đồng thời, AI cũng đặt ra các vấn đề pháp lý mới về quyền tác giả, khi ranh giới giữa sáng tạo con người và máy móc ngày càng mờ nhạt. Điều đó đòi hỏi Việt Nam cần sớm ban hành khung pháp lý thích ứng với xu hướng công nghệ mới, đồng thời bảo vệ quyền và thu nhập chính đáng của nghệ sĩ, nhạc sĩ, nhà sản xuất âm nhạc trong nước.

Xây dựng tương lai sáng tạo trên nền tảng sở hữu trí tuệ

Đảng và Nhà nước ta đã xác định khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là ba trụ cột chiến lược để đưa đất nước vươn lên trở thành quốc gia phát



Chủ đề của Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới năm nay cho thấy sở hữu trí tuệ không chỉ là nội lực thúc đẩy sáng tạo và tăng trưởng kinh tế mà còn là phương tiện bảo vệ kho tàng nghệ thuật của nhân loại

Ảnh: <https://baochinhphu.vn>

triển thu nhập cao vào năm 2045, khi nước Việt Nam tròn 100 năm tuổi. Trong cả ba trụ cột này, sở hữu trí tuệ đóng vai trò then chốt.

Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ Lưu Hoàng Long cho biết, dưới sự chỉ đạo của Bộ KH&CN, Cục Sở hữu trí tuệ luôn xác định sở hữu trí tuệ là một trong những trụ cột quan trọng nhất của chiến lược đổi mới sáng tạo quốc gia. Cục đang hoàn thiện cơ chế chính sách, đẩy mạnh cải cách thể chế, hiện đại hóa quy trình xử lý đơn, tăng cường phổ biến kiến thức về sở hữu trí tuệ trong trường học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp và cộng đồng. Bên cạnh đó, nhiều sáng kiến hợp tác quốc tế cũng

đang được triển khai nhằm giúp Việt Nam tiếp cận các mô hình quản lý sở hữu trí tuệ tiên tiến, thúc đẩy thương mại hóa tài sản trí tuệ và khơi thông dòng chảy sáng tạo trong xã hội.

Sở hữu trí tuệ không chỉ là công cụ pháp lý, mà còn là động lực tinh thần để thúc đẩy sáng tạo, cống hiến. Một hệ sinh thái sở hữu trí tuệ hiệu quả sẽ tạo ra môi trường thuận lợi để người nghệ sĩ, nhà sáng chế, doanh nhân và cả cộng đồng có thể an tâm sáng tạo, đóng góp và phát triển những giá trị văn hóa, khoa học, công nghệ vì sự thịnh vượng lâu dài.

Nguồn: <https://baochinhphu.vn>

Đổi mới sáng tạo hướng tới hành trình Netzero được cộng đồng doanh nghiệp từng bước đặt mục tiêu thực hiện trong bối cảnh biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp.

Hành trình hướng tới Netzero khẳng định tính cấp thiết trong việc ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất của doanh nghiệp nhằm góp phần thực hiện cam kết tại Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP26), góp phần phát triển xanh, bền vững, hoàn thành mục tiêu Netzero của Việt Nam vào năm 2050.

Đổi mới sáng tạo là quá trình vận động không ngừng, còn sở hữu trí tuệ vừa là kết quả của quá trình đổi mới, vừa là chất xúc tác, là đầu vào để thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo. Vì vậy, sở hữu trí tuệ là nền tảng và được sử dụng như một công cụ để khuyến khích đổi mới sáng tạo ở mỗi quốc gia, kéo theo sự phát triển khác nhau tùy thuộc vào các yếu tố của mỗi nước.

Việt Nam với cam kết Netzero vào năm 2050, theo đánh giá của các chuyên gia, vấn đề này không chỉ ở tầm quốc gia mà còn đặt ra cho từng ngành, từng doanh nghiệp. Để đạt mục tiêu đặt ra, cần tạo ra các cơ chế chính sách tác động trực tiếp tới doanh nghiệp trong hành trình hướng tới Netzero. Ngoài ra, các doanh nghiệp cần chủ động ứng dụng khoa học và công nghệ, lấy sở hữu trí tuệ làm đòn bẩy trong chiến lược phát triển để thúc đẩy sản xuất phát triển theo hướng xanh và thân thiện với môi trường.

Việc vận hành một cách chuyên nghiệp, hiệu quả giúp các tài sản trí tuệ được ứng dụng tạo thu nhập cho chủ thể sáng tạo, thúc đẩy đổi mới sáng tạo cũng như giải quyết được các vấn đề cấp bách cho xã hội như: Xóa đói, giảm nghèo, bình đẳng giới, nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, cải thiện khí hậu và gìn giữ các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

Nguồn:

<https://sokhcn.cantho.gov.vn>

Số lượng đơn đăng ký sáng chế của người Việt Nam tăng trưởng trung bình hơn 12%/năm trong giai đoạn 2019-2024

Trong giai đoạn 2019-2024, số lượng đơn đăng ký sáng chế của người Việt Nam tăng trung bình đạt khoảng 12,4%/năm. Tuy nhiên, để đạt được mục tiêu số lượng đơn đăng ký sáng chế, văn bằng bảo hộ sáng chế tăng trung bình 16-18%/năm, tỷ lệ khai thác thương mại đạt 8-10% theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển S.T.I.D quốc gia đòi hỏi nỗ lực rất lớn của các nhà quản lý và nhà khoa học trong thời gian tới.



Ảnh: <https://vjst.vn>

Số liệu thống kê trong giai đoạn 2019-2024 cho thấy, số lượng đơn đăng ký sáng chế của người Việt có xu hướng tăng trưởng khá ổn định với tốc độ trung bình đạt 12,41%/năm; số lượng văn bằng bảo hộ được cấp cũng tăng trung bình 16,91%/năm, phản ánh rõ nét sự cải thiện cả về số lượng lẫn chất lượng sáng chế (bảng 1). Đây là tín hiệu cho thấy năng lực đổi mới sáng tạo trong nước đang dần được nâng cao,

tuy nhiên kết quả đạt được vẫn còn xa với mục tiêu đặt ra.

Theo số liệu thống kê, doanh nghiệp và trường đại học là hai chủ thể quan trọng trong việc tạo lập và khai thác sáng chế (bảng 2). Việc tiếp tục ưu tiên hỗ trợ, khuyến khích và định hướng nhóm chủ thể này sẽ mang ý nghĩa then chốt để thúc đẩy chỉ số mục tiêu sáng chế trong thời gian tới.

Bảng 1. Tổng số văn bằng bảo hộ của chủ đơn Việt Nam.

Năm	Tổng văn bằng Việt Nam	Tốc độ tăng trưởng so với năm trước
2019	399	
2020	339	-15,04%
2021	340	0,29%
2022	329	-3,24%
2023	706	114,59%
2024	621	-12,04%
Trung bình năm		16,91%

Bảng 2. Số lượng văn bằng bảo hộ sáng chế/giải pháp hữu ích của người nộp đơn Việt Nam theo chủ thể.

Loại chủ thể	2019	2020	2021	2022	2023	2024
Cá nhân	136	90	103	92	187	147
Doanh nghiệp	112	119	109	109	231	233
Viện nghiên cứu	78	71	74	67	115	82
Trường đại học	65	46	41	60	134	118
Chủ thể khác	8	14	13	1	39	41

Số liệu thống kê cũng phản ánh sự chênh lệch lớn giữa các địa phương, chỉ riêng Hà Nội và TP Hồ Chí Minh đã chiếm hơn 70% tổng số đơn và văn bằng bảo hộ được cấp (bảng 3). Khoảng cách này đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với các địa phương trong việc đẩy mạnh hệ sinh thái hỗ trợ sáng tạo, thúc đẩy cá nhân, tổ chức đăng ký bảo hộ sáng chế. Sự chủ động từ các Bộ, ngành, địa phương, trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp không còn là lựa chọn, mà là điều kiện tiên quyết

để đảm bảo đạt được các mục tiêu đặt ra và góp phần phát triển khoa học công nghệ được đồng bộ và bền vững.

Có thể thấy, để đạt được mục tiêu của Nghị quyết số 57-NQ/TW về số lượng đơn đăng ký sáng chế, văn bằng bảo hộ sáng chế tăng trung bình 16-18%/năm cần sự nỗ lực rất lớn của các đơn vị quản lý và các nhà khoa học trong thời gian tới.

Nguồn: <https://vjst.vn>

Bảng 3. 10 địa phương có số lượng văn bằng bảo hộ sáng chế/giải pháp hữu ích của Việt Nam cao nhất.

TT	Địa phương	2019	2020	2021	2022	2023	2024	Tổng
1	Hà Nội	216	198	200	219	408	385	1626
2	TP Hồ Chí Minh	71	63	51	49	137	120	491
3	Bà Rịa - Vũng Tàu	16	14	12	2	14	6	64
4	Hải Phòng	8	9	12	7	14	4	54
5	Nghệ An	5	0	4	4	14	13	40
6	Bình Dương	11	5	2	3	11	5	37
7	Đà Nẵng	5	1	4	5	10	8	33
8	Đồng Nai	4	5	3	0	12	3	27
9	Hưng Yên	4	0	8	6	1	5	24
10	Cần Thơ	3	1	4	5	6	4	23

Hội thảo khoa học: “Sở hữu trí tuệ và chiến lược xây dựng thương hiệu cho sản phẩm đặc trưng của tỉnh Nam Định”

Thực hiện Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030, ngày 23/4/2025, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Nam Định tổ chức Hội thảo khoa học với chủ đề: “Sở hữu trí tuệ và chiến lược xây dựng thương hiệu cho sản phẩm đặc trưng của tỉnh Nam Định”.

Tham dự Hội thảo có các đồng chí: Đồng chí Vũ Xuân Trung – Phó Giám đốc Sở KH&CN; Lê Tất Chiến – Nguyên Phó Giám đốc Phụ trách Trung tâm Nghiên cứu, Đào tạo và Hỗ trợ, Tư vấn (Cục SHTT, Bộ KH&CN); Dương Anh Tuấn – Phó Chủ tịch Liên minh HTX tỉnh Nam Định; đại diện Văn phòng điều phối Nông thôn mới tỉnh Nam Định; CLB khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Nam Định; phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin các huyện/TP Nam Định; phòng/đơn vị thuộc sở; tổ chức, doanh nghiệp, HTX, cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh.

Phát biểu tại Hội thảo, đồng chí Vũ Xuân Trung – Phó Giám đốc sở KH&CN nhấn mạnh tầm quan trọng của việc nâng cao nhận thức cộng đồng, doanh nghiệp về vai trò của sở hữu trí tuệ trong phát triển thương hiệu sản phẩm mang tính đặc trưng địa phương. Đồng chí cũng khẳng định, đây là dịp để các chuyên gia, nhà quản lý và doanh nghiệp cùng chia sẻ, đề xuất những giải pháp thiết thực trong việc đăng ký, bảo hộ và khai thác hiệu quả tài sản trí tuệ. Đồng thời, tăng cường sự kết nối giữa doanh nghiệp, hợp tác xã với các chuyên gia, cơ quan chức năng, hướng tới hình thành một mạng lưới hỗ trợ phát triển thương hiệu chuyên nghiệp và bền vững cho sản phẩm đặc trưng của tỉnh.

Tại Hội thảo các đại biểu đã được nghe báo cáo về thực trạng công tác quản lý, phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Nam Định



Quang cảnh Hội thảo

Ảnh: <https://skhcn.namdinh.gov.vn>

Định hướng và giải pháp thúc đẩy chiến lược phát triển thương hiệu cho sản phẩm đặc trưng của tỉnh trong thời gian tới. Cũng tại Hội thảo, các đại biểu đã cùng nhau trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong việc xây dựng và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; những vướng mắc, khó khăn trong quá trình lập hồ sơ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu, sáng chế, kiểu dáng công nghiệp; chiến lược đăng ký bảo hộ nhãn hiệu và chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm đặc trưng của Nam Định; kết nối doanh nghiệp, nhà quản lý và chuyên gia nhằm thúc đẩy xây dựng thương hiệu địa phương. Hội thảo không chỉ nâng cao nhận thức về vai trò của Sở hữu

trí tuệ trong xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm đặc trưng địa phương mà còn là cầu nối, kết nối giữa các doanh nghiệp, HTX với các chuyên gia, cơ quan chức năng trong việc xây dựng, hình thành mạng lưới hỗ trợ phát triển thương hiệu chuyên nghiệp và bền vững, xây dựng, bảo hộ và phát triển thương hiệu tài sản trí tuệ - yếu tố then chốt để nâng cao giá trị và sức cạnh tranh cho các sản phẩm mang tính đặc trưng, truyền thống, tiêu biểu của tỉnh trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0./.

Nguồn:

<https://skhcn.namdinh.gov.vn>

Ảnh AI theo phong cách Studio Ghibli và mối lo ngại về sở hữu trí tuệ

Trước cơn sốt tạo ảnh AI mang phong cách Studio Ghibli trên mạng xã hội, các chuyên gia đến từ Trường Đại học RMIT Việt Nam đã chia sẻ góc nhìn và phân tích ảnh hưởng của xu hướng này tới truyền thông và vấn đề sở hữu trí tuệ.

Ảnh AI phong cách Studio Ghibli gây sốt trên mạng như thế nào?

Từ tháng 03/2025, trên các nền tảng mạng xã hội ngập tràn những hình ảnh AI mang phong cách hoạt hình đặc trưng của Studio Ghibli - Hãng phim hoạt hình Nhật Bản. Chỉ một giờ sau khi ChatGPT tích hợp tính năng tạo ảnh, nền tảng này đã ghi nhận hơn 1 triệu người dùng mới trong khi trước đó phải mất tới 5 ngày mới đạt được con số này. Lượt tải ứng dụng tăng 11%, người dùng hoạt động hằng tuần tăng 5% và tổng số người dùng vượt mốc 150 triệu.

Tại Ấn Độ, thị trường phát triển nhanh nhất của ChatGPT, hơn 130 triệu người dùng đã tạo ra hơn 700 triệu hình ảnh. Tại Hàn Quốc, số người dùng hoạt động hằng ngày đạt kỷ lục 1,25 triệu vào đầu tháng 04/2025, một phần được cho là nhờ sự phổ biến của các gợi ý tạo ảnh theo phong cách Nhật Bản này. Tại Việt Nam, ảnh phong cách Studio Ghibli

cũng đã xuất hiện. Giới trẻ, đặc biệt là Gen Z, cũng hào hứng thử nghiệm việc “tái hiện” những địa điểm quen thuộc nhưng xu hướng này không bùng nổ như ở các nước khác.

TS Soumik Parida - Trường Đại học RMIT Việt Nam cho rằng, đây có thể là điểm mạnh để các doanh nghiệp phát huy tính sáng tạo của bản thân. Thay vì chạy theo phong trào, thương hiệu Việt có thể tiếp tục khám phá và đầu tư vào cách kể chuyện bằng hình ảnh riêng. Vấn đề không nằm ở chuyện theo kịp công nghệ, mà là trung thành với ý tưởng sáng tạo.

Đồng tình với ý kiến trên, TS Adhvaidha Kalidasan - Trường Đại học RMIT Việt Nam cho biết, thương hiệu trong nước có thể chọn đi theo một hướng khác, đề cao tính chân thực và chiều sâu. Những lúc như thế này nhắc nhở chúng ta rằng không phải lúc nào



Dù bắt mắt, ảnh AI tạo ra dựa trên tác phẩm có sẵn đặt ra nhiều lo ngại về quyền tác giả và dữ liệu cá nhân, khi người dùng chia sẻ ảnh riêng tư mà không biết rằng chúng có thể bị lưu trữ hoặc tái sử dụng bởi hệ thống AI

Ảnh: <https://vjst.vn>

cũng cần chạy theo xu hướng. Đôi khi những câu chuyện có tác động mạnh mẽ nhất lại đến từ việc trân trọng tính độc đáo của riêng chúng ta.

Khi nghệ thuật từ AI đặt ra câu hỏi về sở hữu trí tuệ

Ăn sau những hình ảnh được tạo ra bằng AI là các vấn đề về sở hữu trí tuệ phức tạp, bao gồm quyền tác giả hình ảnh, quyền riêng tư dữ liệu và tác động rộng lớn hơn của AI sáng tạo, khi tính thẩm mỹ bị thương mại hóa bởi các thương hiệu toàn cầu.

TS Soumik Parida nhận định, những hình ảnh theo phong cách Studio Ghibli không chỉ được tạo ra với mục đích giải trí. Một số thương hiệu đang dùng phong cách này để bán sản phẩm mà không cân nhắc đến bối cảnh văn hóa hay nguồn gốc nghệ thuật của hình ảnh. Xu hướng này thu hút người dùng vì nó cho phép họ tái hiện cuộc sống thường nhật theo một cách lãng mạn và dễ chịu. Những khiếm khuyết của thực tại được thay thế bằng hình ảnh mơ mộng, trau chuốt. Tuy nhiên, sự “thẩm mỹ hóa” này cũng đi kèm với rủi ro khi người dùng chia sẻ hình ảnh cá nhân với các nền tảng AI mà không hề suy nghĩ kỹ. Ít ai nhận ra rằng, những hình ảnh đó có thể bị lưu trữ, tái sử dụng hoặc thậm chí dùng để huấn luyện các hệ thống AI trong

tương lai. Cả hai chuyên gia đều cho rằng, vấn đề không nằm ở việc dùng AI là đúng hay sai, mà là liệu chúng ta có sử dụng nó với nhận thức và trách nhiệm không.

TS Soumik Parida chia sẻ, một số thương hiệu quốc tế đã ứng dụng xu hướng này vào các chiến dịch của họ. Dù vài trường hợp có thể triển khai đúng tinh thần của Studio Ghibli, nhưng phần lớn chỉ dùng hình ảnh một cách hời hợt. Nhiều chiến dịch chỉ dừng ở lớp vỏ thẩm mỹ của hình ảnh, mà không kết nối được với triết lý hay nét văn hóa đặc trưng đằng sau. Theo TS Soumik Parida, bản thân việc chọn không chạy theo trào lưu cũng là một hình thức sáng tạo có trách nhiệm. Đó là lựa chọn của những người làm sáng tạo hiểu rõ bản sắc của mình và không dễ bị cuốn vào guồng quay thẩm mỹ toàn cầu chỉ vì đó là xu hướng.

Người làm sáng tạo và giáo dục có thể làm gì?

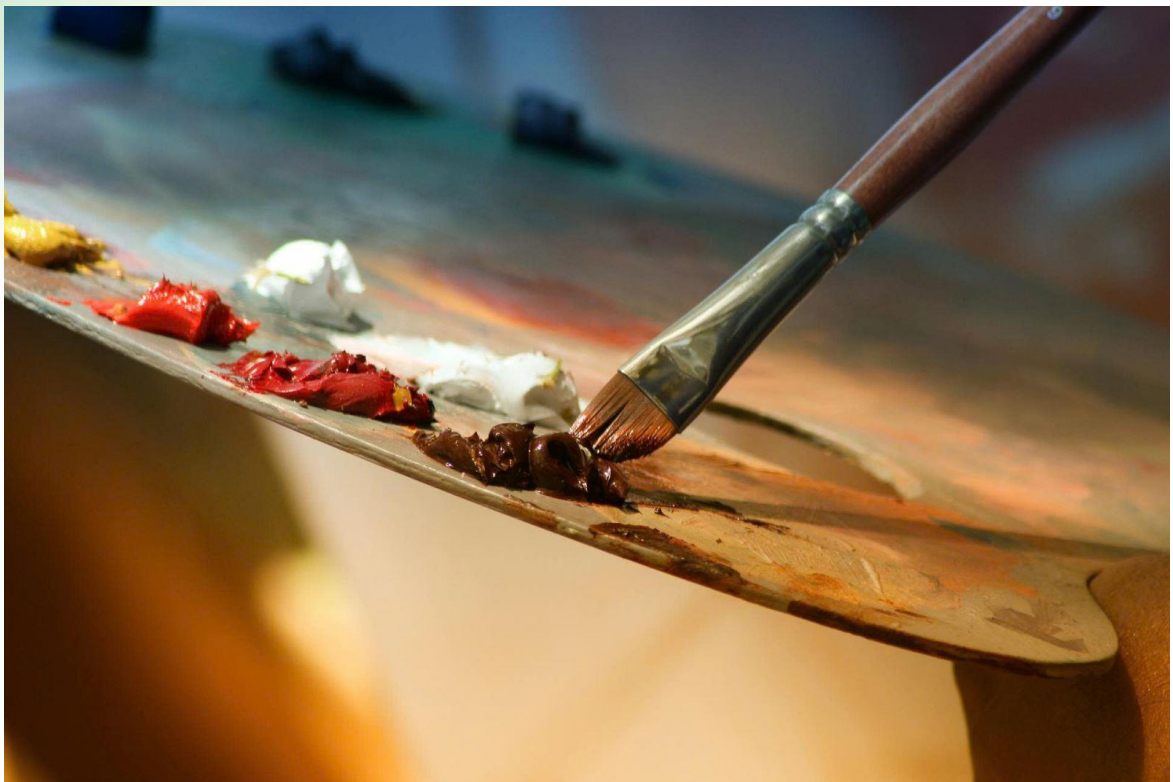
TS Soumik Parida nhấn mạnh, tầm quan trọng của việc đặt ra các câu hỏi đạo đức trước khi vay mượn phong cách hình ảnh của người khác. Hãy tự hỏi: Ai là người tạo ra phong cách này? Vì sao nó đẹp? Tôi có quyền sử dụng nó không? Tôi có tôn trọng nguồn gốc

của nó không hay chỉ tận dụng sự quen thuộc của nó?. Ông kêu gọi, những người làm sáng tạo cần củng cố lại sự tiện lợi khi sử dụng công cụ AI. Sáng tạo không phải là đi nhanh, mà là suy nghĩ thấu đáo.

TS Adhvaidha Kalidasan nhấn mạnh, vai trò của giáo dục, đặc biệt là các chương trình truyền thông và thiết kế, không nên chỉ dạy kỹ năng chuyên môn mà còn cần tập trung xây dựng nhận thức đạo đức. Sinh viên phải học cách đặt câu hỏi trước khi sáng tạo: Hình ảnh này đến từ đâu? Nó đại diện cho nền văn hóa nào?

Việc sử dụng nó có thể gây tổn thương hoặc xuyên tạc điều gì không? Sáng tạo không nên bị giới hạn nhưng nên bắt đầu từ sự thấu cảm. Đồng thời, cảnh báo về rủi ro khi người dùng chia sẻ dữ liệu khi chưa nắm rõ toàn bộ thông tin trong thời đại AI tạo sinh. Cả hai chuyên gia đồng tình, nếu các nền tảng AI không thể tự điều chỉnh một cách minh bạch, thì các nhà sáng tạo, người làm công tác giáo dục, sinh viên và thương hiệu cần đặt ra những giới hạn đạo đức đầu tiên và định hình la bàn đạo đức cho sáng tạo số.

Nguồn: <https://vjst.vn>



Các chuyên gia nhấn mạnh đến việc cần phải tư duy phản biện trong việc sáng tạo trong thời đại AI. Ảnh: <https://vjst.vn/>

Nhân Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới (26/4): Nhiều giải pháp tích cực đưa sở hữu trí tuệ vào cuộc sống

Ngày 26/4 hàng năm được chọn là Ngày Sở hữu trí tuệ (SHTT) Thế giới - dịp để tri ân, tôn vinh các nhà sáng tạo, đồng thời giúp nâng cao nhận thức về vai trò của SHTT trong công chúng. Tại tỉnh Nam Định, SHTT đã từng bước trở thành công cụ quan trọng giúp địa phương khai thác tiềm năng sáng tạo, bảo vệ tài sản trí tuệ, nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm, dịch vụ và lan tỏa thương hiệu địa phương.

Xác định rõ vai trò làm “cầu nối” giữa sáng tạo và phát triển, những năm qua, tỉnh đã chỉ đạo triển khai nhiều hoạt động thiết thực nhằm đưa SHTT đến gần hơn với người dân, doanh nghiệp và thế hệ trẻ. Thông qua các chương trình tuyên truyền chuyên sâu, tập huấn, đào tạo cho sinh viên, nông dân, phụ nữ, cán bộ quản lý, doanh nghiệp khởi nghiệp, kiến thức về SHTT từng bước thấm thấu vào cộng đồng. Sở Khoa học và Công nghệ (KH và CN) đã phối hợp với Báo Nam Định tăng cường truyền thông trên các phương tiện

thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức về SHTT, khuyến khích đổi mới sáng tạo (ĐMST), xây dựng ý thức tôn trọng và bảo vệ quyền SHTT thông qua các chương trình, chuyên mục, chuyên đề về SHTT và ĐMST. Ngoài ra, để truyền thông hiệu quả tới lứa tuổi nhỏ, Sở KH và CN đã tiến hành in ấn, phát hành 7.000 cuốn truyện tranh “Sáng chế”, “Nhãn hiệu” tới 227 trường tiểu học trên địa bàn tỉnh, góp phần hình thành ý thức tôn trọng tài sản trí tuệ cho trẻ em ngay từ khi còn trên ghế nhà trường. Bên cạnh đó, 2.000 cuốn “Những ý tưởng táo bạo - Cẩm nang về SHTT dành cho doanh nghiệp khởi nghiệp” cũng được in ấn, phát hành đến các doanh nghiệp khởi nghiệp, các trường đại học, cao đẳng, các tổ chức KH-CN... hướng dẫn cụ thể cách đăng ký, bảo vệ và khai thác giá trị tài sản trí tuệ trong thực tiễn sản xuất, kinh doanh.



Chế biến sản phẩm OCOP “Sữa ăn liền Phương Trang”

tại Công ty TNHH Quý Thịnh (Hải Hậu)

Ảnh: <https://skhcn.namdinh.gov.vn>

Cùng với đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan thúc đẩy các hoạt động tạo ra tài sản trí tuệ như: hỗ trợ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu và phát triển thương mại cho gần 200 sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên; hỗ

trợ đăng ký hơn 100 bản quyền tác giả, quyền liên quan; hỗ trợ trực tiếp cho 120 nhãn hiệu, 2 kiểu dáng công nghiệp, 1 sáng chế cho các tổ chức/doanh nghiệp tại địa phương theo Nghị quyết 77/2022/NQ- HĐND của HĐND

tỉnh. Qua đó giúp người dân và doanh nghiệp yên tâm hơn khi đầu tư vào sản phẩm, dịch vụ của mình, đồng thời hạn chế rủi ro bị làm nhái, xâm phạm tác quyền. Đến hết năm 2024, toàn tỉnh có 4.846 đơn và 2.600 văn bằng sở hữu công nghiệp được cấp cho các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn tỉnh. Tỉnh cũng đã triển khai hướng dẫn các đơn vị, địa phương xét và công nhận gần 2.000 sáng kiến cấp cơ sở; có 138 sáng kiến trong lĩnh vực giáo dục và cải cách hành chính được đánh giá có phạm vi ảnh hưởng rộng trên toàn tỉnh. Điểm nhấn trong hoạt động SHTT của Nam Định là việc tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nội dung Chiến lược SHTT, Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 theo Quyết định số 1068/QĐ-TTg và Quyết định số 2205/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, góp phần đưa SHTT trở thành công cụ quan trọng, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo môi trường khuyến khích ĐMST và thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh. Trong giai đoạn 2021-2025, Sở KH và CN đã hỗ trợ tạo lập, quản lý và phát triển cho các

nhãn hiệu tập thể "Phở xưa Nam Định", "Tơ lụa Cổ Chất", "Hiệp hội Nông nghiệp sạch tỉnh Nam Định", "Nếp Bắc Nghĩa Bình" và các nhãn hiệu chứng nhận "Mật ong rừng Sú Vẹt Vườn quốc gia Xuân Thủy", "Bánh nhãn Hải Hậu", "Lúa tám áp bẹ Xuân Đài"... Việc đăng ký, bảo hộ quyền SHTT cho các sản phẩm đặc sản không chỉ giúp bảo vệ nguồn gốc, chất lượng mà còn nâng cao giá trị thương mại, tạo điều kiện thuận lợi để sản phẩm mở rộng thị trường tiêu thụ, kể cả trong nước và xuất khẩu.

Để phát triển các tiềm lực về SHTT, Sở KH và CN đã phối hợp với Viện Khoa học SHTT (Bộ KH và CN) thành lập Trạm IP Platform nhằm khai thác hiệu quả dịch vụ thông tin về các đối tượng quyền sở hữu công nghiệp của tỉnh; phối hợp hỗ trợ thành lập 2 Điểm hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST đặt tại Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp (cơ sở Nam Định) và Trung tâm Ứng dụng, dịch vụ KH và CN giúp sinh viên, nhóm nghiên cứu trẻ, doanh nghiệp có điều kiện tiếp cận với các dịch vụ pháp lý,

tư vấn SHTT; xây dựng, vận hành Cổng thông tin Khởi nghiệp ĐMST tỉnh

(<https://khoinghiepdmsst.namdinh.gov.vn>), kênh truyền thông riêng trên các nền tảng mạng xã hội Facebook, YouTube, Tiktok nhằm kết nối thông tin khởi nghiệp cho các doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, Sở KH và CN cũng phối hợp với các sở, ban, ngành tổ chức định kỳ các cuộc thi như Hội thi Sáng tạo kỹ thuật, Cuộc thi sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng, qua đó phát hiện, khuyến khích những ý tưởng mới, sáng kiến có tính ứng dụng cao.

Đi đôi với khuyến khích sáng tạo, tỉnh cũng chú trọng bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của chủ thể SHTT. Trong năm 2024, các cơ quan chức năng đã phát hiện, xử lý 50 vụ vi phạm quyền SHTT. Đồng thời, đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra, ngăn chặn buôn lậu, hàng giả, hàng nhái - góp phần tạo lập môi trường kinh doanh lành mạnh, bảo vệ doanh nghiệp, nhà sản xuất kinh doanh chân chính và quyền lợi người tiêu dùng. Xác định SHTT là một trong những công cụ quan trọng để thúc

đẩy phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững, thời gian tới, tỉnh tiếp tục hỗ trợ xây dựng, đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận cho các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc trưng có giá trị kinh tế cao, nhất là các sản phẩm thuộc chương trình OCOP. Đồng thời, đẩy mạnh đưa kiến thức SHTT vào nhà trường từ bậc tiểu học và trung học cơ sở, hình thành nền tảng tư duy sáng tạo, tôn trọng quyền SHTT từ sớm cho thế hệ trẻ. Chú trọng phát triển sản giao dịch tài sản trí tuệ, tăng cường liên kết cung - cầu trong khai thác giá trị tài sản trí tuệ; khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu các đối tượng quyền SHTT để phục vụ người dân, doanh nghiệp. Với cách làm kiên trì, bài bản và sáng tạo, Nam Định đang dần khẳng định vị thế là một trong những địa phương có trách nhiệm trong việc đưa SHTT vào cuộc sống, kiến tạo nền tảng phát triển kinh tế tri thức trong kỷ nguyên số.

Nguồn:

<https://skhcn.namdinh.gov.vn>

Bảo vệ bản quyền âm nhạc: Hành trình nhiều chông gai

Sự phát triển của công nghệ đã dẫn đến nhiều thách thức mới cho quá trình bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc tại Việt Nam.

LTS: Nhằm tôn vinh vai trò của sở hữu trí tuệ trong đời sống kinh tế - xã hội và nâng cao nhận thức của cộng đồng về sở hữu trí tuệ, Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) đã chọn ngày 26/4 hàng năm là “Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới”. Mỗi năm, WIPO lựa chọn một chủ đề riêng cho Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới. Chủ đề năm nay là “Sở hữu trí tuệ và âm nhạc: Cảm nhận nhịp điệu của sở hữu trí tuệ”. Nhân dịp này, chúng ta sẽ nhìn lại vai trò của bản quyền âm nhạc đối với kinh tế - xã hội và lịch sử bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc tại Việt Nam.

Nhắc đến bản quyền ở Việt Nam, hầu hết đều nghĩ đến tình trạng xâm phạm quyền tràn lan, đặc biệt là trong lĩnh vực âm nhạc. Do vậy, không ít người bất ngờ khi biết rằng trong giai đoạn 2019-2022, Trung tâm Bảo vệ quyền tác giả âm nhạc Việt Nam (VCPMC) đứng thứ nhất trên thế giới về tốc độ tăng trưởng trong thị phần bản quyền âm nhạc

trên nền tảng số - theo báo cáo của Hiệp hội Các nhà soạn nhạc và soạn lời quốc tế (CISAC).

Âm nhạc giờ đây không chỉ là “món ăn tinh thần” mà còn là ngành công nghiệp “hái ra tiền”. Doanh thu bản quyền âm nhạc trên toàn cầu năm 2023 đã đạt 45,5 tỷ USD, lớn hơn 38% so với lĩnh vực điện ảnh - theo một báo cáo do Will Page, cựu Giám đốc Kinh tế của Spotify công bố vào cuối năm ngoái. Tình thế đảo ngược hoàn toàn so với bốn năm trước đó, năm 2019, doanh thu trong lĩnh vực điện ảnh lớn hơn 33% so với bản quyền âm nhạc.

Sự phát triển của ngành công nghiệp âm nhạc gắn liền với sở hữu trí tuệ. Đây là lý do Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) đã chọn chủ đề Ngày Sở hữu trí tuệ (26/4) năm nay là “Sở hữu trí tuệ và âm nhạc: Cảm nhận nhịp điệu của sở hữu trí tuệ”. Theo WIPO, sở hữu trí tuệ đã đưa âm nhạc ra vượt ra khỏi phạm vi của chính mình để hiện diện và thẩm thấu vào trong mọi lĩnh vực. Từ phim ảnh, giải trí, công nghệ, thời trang



Ảnh: <https://khoahocphattrien.vn>

hàng hóa tiêu dùng..., quyền sở hữu trí tuệ kết nối giữa các ngành công nghiệp với âm nhạc, cùng hợp tác sáng tạo và đổi mới, thúc đẩy phát triển kinh tế.

Những bước tiến lớn

Hơn 20 năm trước, bản quyền âm nhạc vẫn là câu chuyện xa lạ ở Việt Nam. Các hình thức xâm phạm quyền đối với tác phẩm âm nhạc phổ biến ở khắp mọi nơi. Từ việc làm tác phẩm phái sinh mà không được sự đồng ý của chủ sở hữu - những bài hát nhạc ngoại lời Việt, cho đến sử dụng băng đĩa lậu tràn lan. Không riêng âm nhạc, hầu hết các sản phẩm sáng tạo khác cũng chung tình cảnh. “Tỉ lệ xâm phạm bản quyền ở Việt Nam cao hơn bất kỳ quốc gia nào trên thế giới, với gần 100% hàng hóa (sách, băng đĩa nhạc, phần mềm...) xâm phạm bản quyền”, theo một công bố về tình trạng xâm phạm bản quyền ở Việt Nam của tác giả Julie Siefkas trên tạp chí Florida Journal of International Law vào năm 2002.

Nhiều người cho rằng, dù bất hợp pháp song đây là cách duy nhất giúp người dân Việt Nam được tiếp cận những tác phẩm mới trong điều kiện kinh tế đầy khó khăn. Tuy nhiên, dưới góc nhìn rộng hơn, tình trạng xâm phạm bản quyền đã chặn đường phát triển của Việt Nam. Vào những năm 80, Việt Nam bắt đầu công cuộc đổi mới nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Trong những năm đầu sau khi thực hiện đổi mới, các khoản đầu tư nước ngoài liên tục đổ vào đã giúp nền kinh tế đi lên. Vốn đầu tư nước ngoài tăng dần qua các năm, từ mức gần như bằng 0 vào cuối những năm 80 lên hơn 33 tỷ USD vào những năm 1990. Tuy nhiên, đến năm 1997, những con số đầy hứa hẹn đã giảm mạnh khi các nhà đầu tư nước ngoài rút khỏi thị trường Việt Nam - một phần do thiệt hại kinh tế vì nạn xâm phạm bản quyền. Các công ty trong nước

cũng chịu nhiều thiệt hại. Việc thiếu vốn đầu tư đã thu hẹp thị trường, đi ngược lại mục tiêu cải cách kinh tế của Việt Nam cũng như cản trở quá trình tham gia vào thị trường toàn cầu. Có lẽ, lối thoát duy nhất trước tình thế này là siết chặt bảo hộ bản quyền. Vào thời điểm đó, Việt Nam vẫn chập chững những bước đi đầu tiên trên con đường bảo hộ bản quyền, đi sau hàng trăm năm so với các quốc gia phát triển trên thế giới. Nỗ lực đầu tiên của Việt Nam nhằm tăng cường bảo hộ bản quyền cho các tác phẩm là ban hành một nghị định về quyền tác giả vào năm 1986. Tuy nhiên, việc thực thi đã không mang lại hiệu quả như mong đợi. “Kết quả là nghị định không đi vào thực tế. Nỗ lực không thành công khiến Việt Nam trở thành ‘thủ phủ sao chép’ khét tiếng”, theo công bố.

Lợi thế của các quốc gia đi sau như Việt Nam là có thể học hỏi, rút kinh nghiệm từ những quốc gia đi trước. Điều này không đơn giản vì đặc điểm kinh tế - xã hội ở mỗi nơi khác nhau, do đó, Việt Nam phải vừa làm vừa sửa để tìm ra “chiếc áo” vừa vặn với mình. Đến những năm 90, Việt Nam ban hành Pháp lệnh Bảo hộ quyền tác giả và những nội dung về bảo hộ bản quyền trong Bộ luật Dân sự nhằm khắc phục những thiếu sót trong nghị định trước đây.

Tuy nhiên, nạn xâm phạm bản quyền vẫn tiếp diễn vì nhiều lý do, bao gồm định kiến về văn hóa, lợi thế giá rẻ của hàng xâm phạm và những bất cập về mặt pháp lý. “Pháp lệnh không lấp được những lỗ hổng còn bỏ ngỏ trong nghị định mà còn tạo ra những lỗ hổng mới”, theo tác giả Julie Siefkas. Chẳng hạn, Pháp lệnh yêu cầu tác giả nước ngoài phải công bố tác phẩm của mình tại Việt Nam trong vòng 30 ngày kể từ ngày tác phẩm được công bố lần đầu bên ngoài Việt Nam - một điều gần như bất khả thi. Bước ngoặt xảy ra vào năm 2005, Luật Sở hữu trí tuệ của Việt Nam được ban hành. Đây là một trong những điều kiện để Việt Nam tham gia Tổ chức Thương mại thế giới (WTO). Trước đó, các quy định về bản quyền nói riêng và sở hữu trí tuệ ở Việt Nam nói chung vẫn nằm rải rác ở hơn 40 văn bản pháp luật khác nhau, dẫn đến sự chồng chéo. “Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 đã được chủ sở hữu quyền sở hữu trí tuệ cũng như các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ thừa nhận rằng như một bước tiến to lớn trong việc bảo hộ toàn diện các đối tượng sở hữu trí tuệ và tuân thủ đầy đủ các nghĩa vụ trong

Hiệp định TRIPS”, theo một bài viết trên trang web của Vision & Associates Legal. Từ đó đến nay, Việt Nam đã trải qua ba lần sửa luật và tham gia nhiều hiệp ước quốc tế về bản quyền cũng như sở hữu trí tuệ.

Cuộc chiến bảo vệ bản quyền

Những bước tiến trên đã góp phần thúc đẩy ngành công nghiệp bản quyền âm nhạc ở Việt Nam. Từ một nơi được coi là “miền Tây hoang dã” về bản quyền, giờ đây, lĩnh vực này đang tăng trưởng nhanh chóng. Theo VCPMC - tổ chức quản lý tập thể về quyền tác giả trong lĩnh vực âm nhạc tại Việt Nam, số tiền bản quyền họ thu được qua các năm ngày càng tăng. Cụ thể, trong năm 2023, tổng số tiền VCPMC thu được là hơn 344 tỷ đồng, tăng 90% so với năm 2022. Năm ngoái, tổng số tiền thu được tiếp tục tăng, đạt hơn 393 tỷ đồng, tăng 14,2% so với năm 2023. Số tiền này thu được từ nhiều nguồn khác nhau, bao gồm hoạt động biểu diễn, sử dụng nhạc nền (tại nhà hàng, khách sạn, siêu thị, quán cà phê, bar, karaoke...); phát sóng (trên các đài phát thanh - truyền hình, truyền hình cáp, truyền hình trực tuyến); media (nhạc chuông, nhạc chờ); website, ứng dụng nhạc; sao chép (bản ghi âm - ghi hình, phim ảnh, quảng cáo, sản xuất chương trình, demo...) và tiền

bản quyền nhận từ quốc tế. Tuy nhiên, môi trường số đang đặt ra nhiều thách thức mới. Băng đĩa lậu đã lùi xa nhưng các hình thức xâm phạm bản quyền tinh vi hơn lại xuất hiện. Theo báo cáo của đơn vị cung cấp dịch vụ tư vấn và nghiên cứu Media Partners Asia, trong năm 2022, Việt Nam đứng thứ ba trong khu vực Đông Nam Á về tỉ lệ xâm phạm bản quyền trên môi trường số, với 15,5 triệu người xem bất hợp pháp. “Sự phát triển của công nghệ, đặc biệt là trên môi trường số khiến tình trạng xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan (quyền đối với cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng, tín hiệu vệ tinh mang chương trình được mã hóa) ngày càng phức tạp”, ông Lê Minh Tuấn, Phó Cục trưởng Cục Bản quyền tác giả (Bộ VH, TT, DL), nhận xét trong diễn đàn doanh nghiệp về bảo vệ bản quyền và tri thức tại Việt Nam được tổ chức vào cuối tháng 10/2024. Dù xâm phạm bản quyền xảy ra với nhiều thể loại tác phẩm khác nhau song âm nhạc vẫn là loại hình chịu ảnh hưởng nặng nề nhất. Theo một nghiên cứu trong khuôn khổ dự án “Thực thi quyền sở hữu trí tuệ trong các lĩnh vực văn hóa và sáng tạo tại

Việt Nam” do Viện Văn hóa nghệ thuật quốc gia Việt Nam thực hiện vào năm 2022, âm nhạc là lĩnh vực bị xâm phạm quyền nhiều nhất (76,9%), tiếp theo là điện ảnh (71,6%), các tác phẩm xuất bản, chương trình máy tính (50,7%). Việc xử lý xâm phạm bản quyền trên môi trường số là một bài toán nan giải ở Việt Nam cũng như nhiều quốc gia trên thế giới. Chỉ cần một cú nhấp chuột hoặc một vài thao tác, bản ghi âm các bài hát, các màn biểu diễn âm nhạc có thể dễ dàng bị phát tán ở khắp nơi trên internet. Khi bị phát hiện và ngăn chặn, các đối tượng có thể nhanh chóng xóa dấu vết và tiếp tục tái phạm. Nhiều cá nhân, tổ chức đã chủ động tìm các biện pháp để tự bảo vệ mình. Họ thường sử dụng các giải pháp có sẵn ở các nền tảng như công nghệ Content ID của YouTube, công nghệ Right Manager của Facebook,... hoặc công nghệ Finger Printing (công nghệ vân tay) để quản lý, kiểm soát nội dung. Tuy nhiên, không phải ai cũng đủ khả năng tiếp cận các biện pháp này. “Các nhà sản xuất phải chi trả rất nhiều tiền để sở hữu, hoặc chỉ để thuê công nghệ bảo vệ nội dung. Do vậy, các biện pháp này dù đã phổ biến và được nhiều nhà sản xuất nội dung biết đến nhưng xét về áp dụng thực tế thì vẫn còn mang tính thiếu sót”, theo các luật sư

ở Công ty Luật Phan Law. Trước tình trạng này, trong Luật Sở hữu trí tuệ mới sửa đổi cũng như các văn bản hướng dẫn đã bổ sung thêm nội dung về thực thi quyền tác giả, quyền liên quan trên môi trường số. Trong đó, đáng chú ý là quy định về trách nhiệm của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian, bao gồm: dịch vụ truyền dẫn thông tin; dịch vụ lưu trữ đệm và dịch vụ lưu trữ nội dung thông tin số theo yêu cầu. Chẳng hạn với doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp cho thuê chỗ đặt máy chủ, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; doanh nghiệp cung cấp dịch vụ tìm kiếm nội dung thông tin số. Các đơn vị trên phải thiết lập hệ thống kiểm tra, giám sát, xử lý các thông tin được lưu trữ, truyền đi trên mạng internet, mạng viễn thông nhằm ngăn chặn các hành vi vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan; đồng thời, phải gỡ bỏ và xóa nội dung thông tin số vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan, cung cấp thông tin về khách hàng thuê chỗ lưu trữ nội dung thông tin số và khách hàng sử dụng dịch vụ trung gian khác khi nhận được yêu cầu của thanh tra hoặc các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Nguồn:

<https://khoahocphattrien.vn>

Giao dịch liên quan tới tài sản số và bảo hộ pháp lý: Thách thức trong kỷ nguyên số

Ngày 08/04/2025, tại Bắc Kinh (Trung Quốc) đã diễn ra Hội thảo quốc tế Các thách thức toàn cầu trong kỷ nguyên số: Giao dịch liên quan tới tài sản số và bảo hộ pháp lý (International Conference on the Global Challenges in the Digital Era: Digital Asset Transactions and Legal Protection) do Viện Luật tư quốc tế (Unidroit - một tổ chức liên chính phủ quốc tế) phối hợp với Hội đồng trọng tài Bắc Kinh (BAC), Trung tâm Giải quyết tranh chấp quốc tế Bắc Kinh (IDRC) và Trường Đại học Kinh tế và Pháp luật Trung Nam (Trung Quốc) tổ chức.

PGS.TS Trần Kiên - Giảng viên cao cấp Trường Đại học Luật, Phó Giám đốc Quỹ Phát triển Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) đã tham dự và có báo cáo tham luận tại Hội thảo. PGS.TS Trần Kiên cho biết, Hội thảo quy tụ hơn 30 chuyên gia pháp lý và công nghệ đến từ Mỹ, Anh, Ý, Pháp, Đức, Tây Ban Nha, Trung Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ, Việt Nam... để thảo luận về các thách thức và giải pháp cho việc hợp pháp hóa, thừa nhận và bảo vệ pháp lý đối với tài sản số nói chung, đặc biệt là tài sản mã hóa. Thị trường của tài sản mã hóa của thế giới hiện nay, bao gồm tiền mã hóa hay tiền số như Bitcoin, đã đạt tới con số gần 2.500 tỷ USD vào năm 2024 và còn tiếp tục tăng trong tương lai. Unidroit cũng chính thức khởi động dự án dịch Bộ nguyên tắc Unidroit về tài sản số và luật tư quốc tế (Unidroit Principles

of Digital Assets and Private Law) sang tiếng Việt Nam, Trung Quốc và Thổ Nhĩ Kỳ. Bộ nguyên tắc này được Unidroit ban hành năm 2023 và là một trong những nỗ lực chính thức, có tính chất toàn cầu đầu tiên của các quốc gia trên thế giới trong việc nhất thể hóa và hài hòa hóa quy định trong lĩnh vực luật tư điều chỉnh tài sản số. Bộ nguyên tắc đóng vai trò là luật mẫu cho các quốc gia nghiên cứu, học tập và tiếp nhận vào trong quy định pháp luật của quốc gia mình. Do đó, Bộ nguyên tắc đã được hơn 30 chuyên gia pháp luật trên thế giới nghiên cứu, soạn thảo theo hướng phản ánh các thực tiễn tốt nhất trên thế giới hiện nay. Việt Nam, Trung Quốc và Thổ Nhĩ Kỳ được lựa chọn ưu tiên để dịch bộ nguyên tắc trước do vị trí và vai trò đáng kể của các quốc

gia này trong thị trường tài sản mã hóa quốc tế. Tại Việt Nam, PGS.TS Trần Kiên và nhóm nghiên cứu là các dịch giả được Unidroit mời để làm dịch giả chính thức của Bộ nguyên tắc dưới sự điều phối của Trung tâm Luật xuyên quốc gia châu Á (Unidroit Asian Transnational Law Center).

Tham luận của PGS.TS Trần Kiên tại Hội thảo đã khẳng định, trong vài năm trở lại đây, Việt Nam luôn được các tổ chức quốc tế xếp hạng 2 hoặc 3 về số người sở hữu tài sản số với hơn 20 triệu người. Giá trị giao dịch tài sản số năm 2023 lên tới hơn 120 tỷ USD, đặt Việt Nam vào trong danh sách các quốc gia có thị trường tài sản ảo lớn nhất thế giới. Chính vì lý do đó, các cấp lãnh đạo cũng như các cơ quan nhà nước có

thẩm quyền của Việt Nam đã dành nhiều nỗ lực để nghiên cứu và xây dựng quy định pháp luật phù hợp với loại tài sản mới này cũng như thị trường có liên quan. Đặc biệt là sau chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm về chính thức hóa và phát triển thị trường tiền mã hóa. Bộ nguyên tắc của Unidroit cũng như kinh nghiệm lập pháp, tư pháp của các quốc gia khác trên thế giới có ý nghĩa to lớn, giúp cho các nhà soạn thảo luật Việt Nam nhận diện, xây dựng các vấn đề pháp lý và giải pháp có liên quan. Ngược lại, sự tiên phong của Việt Nam trong việc hợp pháp hóa tài sản mã hóa cũng là kinh nghiệm quý báu cho các quốc gia khác nghiên cứu và học tập.

Nguồn: <https://vjst.vn>



Giá trị giao dịch tài sản số tại Việt Nam năm 2023 lên tới hơn 120 tỷ USD.

Độc đáo thương hiệu hoa giấy bonsai

Bằng kinh nghiệm và tay nghề lâu năm trong lĩnh vực trồng cây cảnh, những nghệ nhân trồng hoa giấy ở làng nghề hoa giấy Phù Đồng (xã Phù Đồng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội) đã làm chủ kỹ thuật sản xuất loại hoa giấy bonsai. Từ việc trồng nhỏ lẻ, đến nay đã có nhà vườn cung cấp hơn 1.200 cây hoa giấy bonsai các loại cho thị trường Tết 2025.



Chị Hoàng Thị Thu (40 tuổi), nhà vườn Ngọc Thu (xã Phù Đồng, huyện Gia Lâm, Hà Nội) mạnh dạn mua giống và trồng thử 500 gốc.

Ảnh: <https://sokhcn.cantho.gov.vn>

Chị Hoàng Thị Thu (40 tuổi), nhà vườn Ngọc Thu (xã Phù Đồng) cho biết, hoa giấy bonsai - một sản phẩm hoa giấy được trồng phổ biến và nổi tiếng ở miền Nam được du nhập vào làng nghề hoa giấy Phù Đồng vào khoảng năm 2020. Trung bình thời gian để tạo một cây hoa giấy bonsai thành phẩm mất từ 3-4 năm, qua những công đoạn chính như ươm cành, tạo bầu, tạo thế và ghép hoa; trong đó, công đoạn tạo bầu và tạo thế là công đoạn khó nhất, đòi hỏi sự khéo léo, sáng tạo và tay nghề cao của người thợ trồng hoa. Lá và hoa của cây hoa giấy bonsai gốc Mỹ nguyên bản thường chỉ có một màu (màu hồng là chủ yếu, ngoài ra còn có màu trắng, hoặc màu vàng). Để cây không còn vẻ đơn điệu, nghệ nhân thường ghép trung bình từ 3-5 loại hoa giấy với nhiều màu khác nhau lên cây.

Nhận thấy thế mạnh của giống hoa giấy bonsai vốn có nguồn gốc từ Nam Mỹ, có tốc độ sinh trưởng rất nhanh, cây có sức đề kháng tốt so với các giống hoa giấy truyền thống ở nước ta, gia đình chị Hoàng Thị Thu đã mạnh dạn mua giống và trồng thử 500 gốc. Qua nhiều năm sưu tầm và nhân giống, đến nay, nhà vườn của chị Thu đã có hơn 30 loại màu hoa giấy khác nhau như cẩm thạch, tím

tuyết, trắng tuyết, đỏ hồng tuyết...; trong đó, có một số loại hoa giấy đổi màu liên tục trong thời gian ra hoa như tiểu Ấn Độ, Monduring, Golden Sunshine...

Anh Trần Đình Huy (39 tuổi, trú thôn Phù Đồng 3, xã Phù Đồng) cũng cho biết, gia đình anh trồng 4 mẫu hoa giấy, các mặt hàng chủ yếu là hoa giấy Mỹ, Thái Lan. Các cây giá bán dao động từ 400.000 đồng đến vài triệu đồng, cây cho công trình sẽ có giá bán cao hơn. Năm nay, thực hiện đa dạng hóa sản phẩm và nhận thấy thị trường có nhu cầu về dòng hoa giấy bonsai. Hơn nữa dòng này, khách hàng dễ chơi, không chỉ để ngoài trời, do nhỏ gọn - nên có thể để trong nhà. Gia đình anh Huy đã đầu tư 30 triệu đồng, trồng 400-500 cây hoa giấy bonsai. Hiện tại, tháng 1/2025 đang triển khai trồng và dự kiến sẽ cho thu hoạch vào mùa Tết năm sau. Với giá cây có tuổi 1 năm, giá sẽ dao động từ 300.000-400.000 đồng.

Với phương châm đa dạng hóa sản phẩm qua việc phát triển dòng sản phẩm hoa giấy mới (hoa giấy bonsai), xã Phù Đồng ngày càng khẳng định được thương hiệu của làng nghề hoa giấy lớn nhất miền Bắc. Đến đây trong dịp Xuân mới

này, du khách, khách hàng không khỏi ngỡ ngàng trước những sắc màu sắc sỡ của hoa giấy. Năm nay, nhờ chủ động về nguồn giống, kỹ thuật ghép hoa, giá hoa giấy bonsai được trồng tại miền Bắc có giá thành "hạ nhiệt" hơn so với mọi năm, dao động từ 300.000 - 3.000.000 đồng/cây, bán chủ yếu cho thị trường miền Bắc và các tỉnh miền Trung.

Là xã nằm bên bờ sông Đuống đất đai rộng rãi, Phù Đồng có lợi thế phát triển mạnh ngành nông nghiệp, chăn nuôi. Ngoài sản xuất nông nghiệp như cây lúa, trồng ngô bãi,

rau màu thì nghề chăn nuôi bò sữa ở đây cũng khá phát triển và phân bố ở nhiều thôn và nhiều xóm thúc đẩy phát triển kinh tế hộ cá thể. Đặc biệt, nghề trồng hoa giấy, cây cảnh đã được thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận làng nghề. Nhờ vậy, bộ mặt nông thôn trong xã thay đổi tích cực.

Nghề trồng hoa giấy, cây cảnh phát triển mạnh nhất là ở khu vực đường từ hầm chui Quốc lộ 1 mới hướng đi xã Trung Màu. Gần đây, một số ít hộ cũng chuyển dần sang nghề buôn bán tuy nhiên quy mô



Nhiều nhà vườn xã Phù Đồng có thể cung cấp hơn 1.200 cây hoa giấy bonsai các loại cho thị trường Tết 2025. Ảnh: <https://sokhcn.cantho.gov.vn>

và số lượng tham gia còn rất khiêm tốn so với một số xã khác cùng ở cụm Bắc Đuống như: Đình Xuyên, Ninh Hiệp, Yên Thường, Yên Viên...

Từ ngày 15/1 đến ngày 26/1, UBND huyện Gia Lâm tổ chức khai mạc Hội chợ hoa xuân năm 2025 chào mừng huyện Gia Lâm đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Hội chợ Hoa xuân Tết Nguyên đán Ất Ty huyện Gia Lâm được tổ chức với quy mô 60 gian hàng tại tuyến phố Thuận An, khu đô thị 31 ha, thị trấn Trâu Quỳ. Tại đây trực tiếp giới thiệu hơn 100 mặt hàng, sản phẩm hàng hoá ngày tết, sản phẩm hoa, cây cảnh, hoa tết đặc trưng của huyện và các sản phẩm đặc trưng của các làng

nghề tiêu biểu như Kiều Kỵ, Bát Tràng, Phù Đồng, Kim Lan, Dương Xá... Đặc biệt, năm nay tại Hội Chợ xuân có sự góp mặt của 16 gian hàng giới thiệu các sản phẩm tiêu biểu đến từ các doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

Đây là dịp để các làng nghề, các doanh nghiệp và nông dân huyện Gia Lâm giới thiệu, quảng bá các sản phẩm OCOP của địa phương. Đồng thời, thúc đẩy các hoạt động xúc tiến thương mại, giới thiệu sản phẩm truyền thống, sản phẩm làng nghề và các hoạt động giải trí gắn với ngày Tết./

Nguồn:

<https://sokhcn.cantho.gov.vn>



Nhờ chủ động về nguồn giống, kỹ thuật ghép hoa, giá hoa giấy bonsai được trồng tại miền Bắc có giá thành “hạ nhiệt”. Ảnh: <https://sokhcn.cantho.gov.vn>

Bảo hộ nhãn hiệu: Những vương mắc trong thực thi

Việc nâng cao năng lực thực thi quyền sở hữu trí tuệ là điều cần thiết để hạn chế những vụ tranh chấp nhãn hiệu gây nhiều tranh cãi như trường hợp nhựa Bình Minh, góp phần xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh và đảm bảo quyền lợi cho các doanh nghiệp chân chính.



Tại tòa, luật sư bảo vệ cho nguyên đơn Công ty Nhựa Bình Minh cho rằng Công ty Bình Minh Việt cố tình vi phạm nhãn hiệu khi đăng ký nhãn hiệu logo màu đỏ nhưng khi gắn nhãn hiệu lên sản phẩm lại để màu xanh

Thoạt nhìn, người tiêu dùng khó có thể phân biệt được những ống nhựa mang nhãn hiệu “Bình Minh” của Công ty CP Nhựa Bình Minh - một “ông lớn” trong ngành nhựa ra đời cách đây gần 50 năm - với sản phẩm ống nhựa “Bình Minh Việt” của Công ty CP Nhựa Bình Minh Việt, được thành lập vào năm 2022.

Khi phát hiện tình trạng này, Công ty

CP Nhựa Bình Minh đã nhanh chóng gửi đơn đề nghị các cơ quan chức năng xử lý và tiến hành khởi kiện. Tưởng chừng mọi việc đã “hai năm rưỡi” thì kết quả phiên tòa phúc thẩm gần đây đã khiến nhiều người bất ngờ: Tòa án cho rằng hai bên đều có dấu hiệu Bình Minh nhưng logo, nhãn hàng khác nhau nên không gây nhầm lẫn.

Phán quyết này đã gây nhiều tranh cãi. Bởi lẽ, theo kết quả giám định của Viện Khoa học Sở hữu trí tuệ (Bộ KH&CN) và đánh giá của Viện Kiểm sát trong phiên tòa sơ thẩm, Công ty CP Nhựa Bình Minh Việt đã xâm phạm quyền đối với nhãn hiệu của Công ty CP Nhựa Bình Minh. Trước đó, gần như ai cũng nghĩ đây “là một vụ án mà mọi thứ đã hết sức rõ ràng”, luật sư Trương Anh Tú, Chủ tịch TAT Law Firm - đơn vị đại diện pháp lý cho Công ty CP Nhựa Bình Minh, trả lời phỏng vấn báo chí. “Các chuyên gia trong vụ án cũng như ngoài vụ án đã lên tiếng, phân tích, làm rõ hết những dấu hiệu rồi. Chúng ta tập trung vào những dấu hiệu cốt lõi để đánh giá thì thực ra, đây cũng không phải là một vụ án phức tạp, trừ khi chúng ta nhìn sai lệch đi”.

“Đây không chỉ là một bản án sở hữu trí tuệ. Đây là phép thử của hệ thống pháp lý Việt Nam khi phải cân bằng giữa hai giá trị: một bên là di sản thương hiệu gần nửa thế kỷ, được thị trường ngầm ghi nhận là ‘hàng thật’; một bên là một pháp nhân mới thành lập, nhưng hoạt động cùng ngành, cùng kênh phân phối, dùng cách định vị dễ gây nhầm lẫn, và... phủ nhận mọi yếu tố tương đồng”, luật sư Dương Quý, Giám đốc điều hành tại Công ty Luật TNHH First Counsel, viết trên trang LinkedIn cá nhân. “Điều đáng nói là sự mơ hồ trong ngưỡng nhầm lẫn, và khoảng cách giữa giá trị pháp lý trên giấy và nhận thức thực tế của người tiêu dùng”.

Ranh giới gây nhầm lẫn

Nhãn hiệu là một trong những tài sản trí tuệ dễ bị “đánh cắp” nhất. Chẳng cần đọc những bản án tại tòa, chúng ta vẫn có thể phát hiện những hành vi xâm phạm quyền đối với nhãn hiệu trong cuộc sống thường ngày. Đơn cử sau mỗi dịp tết, không ít người phát hiện ra các loại bánh kẹo mang nhãn hiệu tương tự các sản phẩm nổi tiếng cùng loại, bánh Choco Pai (nhái theo Choco Pie), kẹo KisKat (nhái KitKat)... Không phải ngẫu nhiên mà những đối tượng xâm phạm lại chấp nhận mạo hiểm, có những hành vi vi phạm pháp luật trắng trợn như vậy. Trên thực tế, nhãn hiệu là một trong những tài sản vô hình quan trọng tạo ra lợi thế cạnh tranh của một doanh nghiệp. Chẳng hạn nếu mua nước ngọt có gas, người tiêu dùng sẽ ưu tiên lựa chọn các sản phẩm đã có danh tiếng lâu năm như Pepsi, Coca Cola thay vì những sản phẩm ít tên tuổi. Bởi lẽ, đằng sau những nhãn hiệu có chỗ đứng vững chắc trên thị trường là hàng loạt chiến lược xây dựng, phát triển và quảng bá sản phẩm, nhằm tạo ra ấn tượng trong lòng khách hàng. Nếu “đi đường tắt”, những kẻ vi phạm sẽ nhanh chóng thu được lợi nhuận bởi chẳng tốn mấy công sức mà vẫn có khách hàng - những người bị lừa mua sản phẩm giả mạo nhãn hiệu. Điểm mấu chốt để xác định hành vi xâm phạm nằm ở khả năng gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng. Mục đích của nhãn hiệu là giúp

người tiêu dùng phân biệt nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa, dịch vụ của chủ sở hữu nhãn hiệu với các chủ thể khác.

Hành vi xâm phạm quyền đối với nhãn hiệu xảy ra khi cá nhân/tổ chức sử dụng trái phép dấu hiệu trùng hoặc tương tự với nhãn hiệu đã được bảo hộ của người khác cho hàng hóa/dịch vụ trùng hoặc tương tự gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng. Chẳng hạn nhãn hiệu “Bình Minh” và “Bình Minh Việt” nếu cùng gắn trên ống nhựa dễ khiến người tiêu dùng nhầm lẫn, nhưng nếu một bên dùng cho sản phẩm ống nhựa, một bên là nhãn hiệu

dùng cho thực phẩm thì sẽ không bị coi là xâm phạm. Bởi khi đó, hai nhãn hiệu tương tự được dùng cho hai nhóm hàng hóa khác nhau, chẳng hạn khi mua tương ớt Bình Minh Việt, người tiêu dùng sẽ không thể nghĩ rằng đó là sản phẩm của Công ty CP Nhựa Bình Minh. Tuy nhiên, thế nào được coi là dấu hiệu gây nhầm lẫn? Nếu có người thấy giống, có người lại thấy khác thì sao? Mỗi cá nhân sẽ có cảm nhận riêng, song dưới góc nhìn của pháp luật, việc đánh giá khả năng gây nhầm lẫn trong nhãn hiệu có những tiêu chí rất rõ ràng.



Các sản phẩm nổi tiếng cùng loại bị nhái thương hiệu như: bánh Choco Pai (nhái theo Choco Pie), kẹo KisKat (nhái theo KitKat)...

Theo quy định của Việt Nam, một dấu hiệu bị coi là tương tự đến mức gây nhầm lẫn với nhãn hiệu thuộc phạm vi bảo hộ nếu có một số thành phần hoàn toàn trùng nhau hoặc tương tự đến mức không dễ dàng phân biệt với nhau về cấu tạo, cách phát âm, phiên âm, ý nghĩa, cách trình bày, màu sắc đối với dấu hiệu nhìn thấy được, nhạc

điệu, âm điệu đối với dấu hiệu âm thanh và việc sử dụng dấu hiệu có khả năng gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng về hàng hóa, dịch vụ mang nhãn hiệu.

Tình trạng trùng hoặc tương tự đến mức gây nhầm lẫn là một trong hai điều kiện tiên quyết để xác định một dấu hiệu có phải là yếu tố xâm

phạm quyền đối với nhãn hiệu hay không. “Việc xác định có yếu tố xâm phạm là điểm then chốt, đóng vai trò quan trọng bậc nhất khi xử lý hành vi xâm phạm hoặc yêu cầu giải quyết tranh chấp liên quan đến quyền nhãn hiệu/thương hiệu dù bằng con đường xử lý vi phạm hành chính, khởi kiện dân sự hoặc thậm chí bị truy cứu trách nhiệm hình sự”, luật sư Lê Quang Vinh ở Công ty Sở hữu trí tuệ Bross & Partners, nhận xét trong một bài viết trên Lexology.

Về mặt lý thuyết, việc xác định khả năng gây nhầm lẫn trong nhãn hiệu dường như chẳng có gì đáng bàn cãi. Nhưng trên thực tế, việc xác định khả năng gây nhầm lẫn của một dấu hiệu đối với người tiêu dùng là một thách thức không nhỏ ở Việt Nam cũng như nhiều quốc gia trên thế giới. Chẳng hạn ở Mỹ, các tòa án đều có những phương pháp đánh giá khả năng gây nhầm lẫn giữa hai nhãn hiệu. “Việc áp dụng các phương pháp này một cách nhất quán và chính xác là một thách thức đối với thẩm phán. Nếu họ làm không tốt, sẽ dẫn đến tình trạng thực thi quyền sở hữu trí tuệ kém hiệu quả. Rất nhiều người đã chỉ trích sự mơ hồ của các phương pháp này”, GS. Daryl Lim ở Viện Sở hữu trí tuệ Fordham, thuộc Đại học Fordham (Mỹ), nhận xét trong một công bố trên Berkeley Technology Law Journal vào năm 2022.

Về bản chất, khả năng gây nhầm lẫn phải được nhìn nhận dưới góc độ của người tiêu dùng. “Mức độ tinh vi của khách hàng và sự cẩn trọng khi

đưa ra quyết định mua hàng những yếu tố cần được xem xét”, luật sư sáng chế Vic Lin ở Innovation Capital Law Group (Mỹ) viết trên blog cá nhân. “Người tiêu dùng mới là tiêu chuẩn”.

Nâng cao hiệu quả thực thi quyền

Cuộc tranh luận về khả năng gây nhầm lẫn của nhãn hiệu tiếp tục bùng lên trong vụ tranh chấp nhãn hiệu nhựa Bình Minh gần đây. Dù sản phẩm ống nhựa của cả hai bên đều có dấu hiệu “Bình Minh” nhưng theo tòa phúc thẩm, logo, nhãn hàng, kích thước, kiểu chữ, nguồn gốc hàng hóa hoàn toàn khác nhau, và đi đến kết luận là không gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng - trái ngược với kết quả giám định cũng như nhận định của hầu hết chuyên gia về sở hữu trí tuệ. “Ở góc độ luật sư, tôi thấy pháp luật hiện hành chưa đủ tinh vi để bảo vệ thương hiệu nổi tiếng nếu chỉ dựa vào khác biệt kỹ thuật (logo, màu sắc, slogan). Trong thực tế, người tiêu dùng không đọc kỹ font chữ hay mã màu. Họ mua bằng cảm giác quen thuộc. Nếu cảm giác đó bị đánh tráo – dù tinh vi – thì bản chất là hành vi trục lợi từ uy tín sẵn có”, luật sư Dương Quý nhận xét. Vụ kiện đã khép lại, song những băn khoăn về tình trạng thực thi quyền sở hữu trí tuệ ở Việt Nam lại nảy sinh. “Liệu một hệ thống pháp luật chỉ bảo vệ sự khác biệt hình thức có đủ sức ngăn chặn hành vi đánh tráo nguồn gốc thương mại bằng cảm giác quen thuộc?

Nếu chúng ta không bảo vệ những thương hiệu có thật, được người tiêu dùng tin tưởng, thì niềm tin thị trường sẽ dựa vào đâu?”, theo luật sư Dương Quý. “Với tôi, đây không còn là vụ tranh chấp giữa hai công ty. Mà là bài kiểm tra về tư duy pháp lý trong thời đại thương hiệu chiếm lĩnh niềm tin. Thắng - thua không chỉ nằm trong bản án mà còn nằm ở việc chúng ta đang thiết lập chuẩn mực gì cho một nền kinh tế cạnh tranh công bằng”.

Một vấn đề khác thu hút nhiều sự chú ý trong vụ kiện này là tầm quan trọng của giám định sở hữu trí tuệ. Tòa sơ thẩm cho rằng kết luận giám định trong vụ việc này chỉ mang giá trị tham khảo, không phải là chứng cứ để giải quyết vụ án. Việc kết luận giám định trái ngược với phán quyết của tòa án là điều không thường xảy ra trong các vụ tranh chấp quyền sở hữu trí tuệ tại Việt Nam. Vị thế đặc biệt của hoạt động giám định bắt nguồn từ sự non trẻ của hệ thống sở hữu trí tuệ trong nước. “Việt Nam chưa có tòa chuyên trách về sở hữu trí tuệ (năm 2024 mới ban hành quy định thành lập tòa sơ thẩm chuyên biệt về sở hữu trí tuệ), và nhiều thẩm phán tại Việt Nam vẫn còn thiếu kinh nghiệm trong việc xử lý các vụ việc phức tạp liên quan đến sáng chế. Vì vậy, trước khi tiến hành các hoạt động thực thi, việc yêu cầu giám định và có được kết luận giám định thuận lợi từ Viện Khoa học sở hữu trí tuệ là hết sức cần thiết để hỗ trợ việc giải quyết các vụ việc một cách chính xác và hiệu quả”, luật sư Nguyễn Vũ Quân ở Kenfox IP & Law

Office phân tích trong một bài viết trên Lexology. Trước những mâu thuẫn, nhiều chuyên gia cho rằng cần nhanh chóng xây dựng tòa chuyên trách về sở hữu trí tuệ ở Việt Nam. Theo Luật Tổ chức Tòa án nhân dân sửa đổi được Quốc hội thông qua vào tháng sáu năm 2024 (có hiệu lực từ ngày 1/1/2025), lần đầu tiên Tòa án nhân dân sơ thẩm chuyên biệt về sở hữu trí tuệ sẽ được thành lập tại Việt Nam. Tất nhiên, từ quy định cho đến triển khai thực tế là một hành trình dài nhiều thách thức, đặc biệt là đào tạo đội ngũ thẩm phán có trình độ chuyên môn cao về sở hữu trí tuệ. Nhưng đây là điều bắt buộc phải làm để tránh những tranh cãi như trường hợp nhựa Bình Minh. “Việc thành lập một tòa án chuyên trách về sở hữu trí tuệ với các thẩm phán được đào tạo chuyên sâu về lĩnh vực này sẽ giúp đưa ra các phán quyết chính xác, giải quyết tận gốc các nguyên nhân gây ra hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ. Do bản chất đặc thù của lĩnh vực sở hữu trí tuệ, nguyên đơn thường phải chứng minh hoặc xác định đầy đủ thiệt hại thực tế đã xảy ra. Bởi vậy, việc giải quyết các vấn đề này đòi hỏi phải có phán quyết chính xác của tòa án, từ đó góp phần đảm bảo quyền lợi của các bên”, luật sư Tuan Hung Nguyen, Trưởng phòng sáng chế của Công ty luật Aliat Legal, nhận xét trong một bài viết trên tạp chí Asia IP vào tháng 7/2024.

Nguồn: <https://khoaahocphattrien.vn>